

## LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025 - 2026

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-CDBC ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng)

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
1	MH110902401	Giáo dục thể chất 2	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TM	07h45	Thứ Hai	11/05/2026	SAN1
2	MH110902402	Giáo dục thể chất 2	Khóa 27	C27TA, C27TH, C27TK	07h45	Thứ Hai	11/05/2026	SAN1
3	MH110902403	Giáo dục thể chất 2	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27QT1, C27QT2	07h45	Thứ Hai	11/05/2026	SAN1
4	MH110404401	Quản trị chiến lược	Khóa 26	C26QT1, C26QT2	13h30	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
5	MH110902901	Tiếng Anh 2	Khóa 27	C27CK, C27DDT	13h30	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
6	MH110902902	Tiếng Anh 2	Khóa 27	C27TH, C27TK	13h30	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
7	MH110902903	Tiếng Anh 2	Khóa 27	C27QT1, C27QT2, C27TA	13h30	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
8	MH110427101	Quản trị bán hàng	Khóa 26	C26QT1, C26QT2	15h15	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
9	MH110901601	Tin học	Khóa 27	C27CK	15h15	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
10	MH110901605	Tin học	Khóa 27	C27KT, C27TA	15h15	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
11	MH110109301	Toán rời rạc	Khóa 27	C27TH	15h15	Thứ Hai	11/05/2026	PM 4
12	MH110215101	An toàn lao động	Khóa 27	C27CK	07h45	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
13	MH110903001	Giáo dục chính trị	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	07h45	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
14	MH110903002	Giáo dục chính trị	Khóa 27	C27TH, C27TK	07h45	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
15	MH110903003	Giáo dục chính trị	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	07h45	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
16	MH110504301	Listening 1	Khóa 27	C27TA	07h45	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
17	MH110100601	Mạng máy tính	Khóa 27	C27TK	09h30	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
18	MH110429501	Quản trị học	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	09h30	Thứ Ba	12/05/2026	PM 3
19	MH110204801	Quản trị sản xuất	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Ba	12/05/2026	A1.7
20	MH110503401	Translating 1	Khóa 26	C26TA	13h30	Thứ Ba	12/05/2026	A1.7
21	MH110902201	Pháp luật	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TA	07h45	Thứ Tư	13/05/2026	PM 3

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
22	MH110403901	Tiền tệ - Ngân hàng	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	07h45	Thứ Tư	13/05/2026	PM 3
23	MH110103701	Lắp ráp và cài đặt máy tính	Khóa 27	C27TK	09h30	Thứ Tư	13/05/2026	PM 3
24	MH110403601	Nguyên lý kế toán	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	09h30	Thứ Tư	13/05/2026	PM 3
25	MH110403602	Nguyên lý kế toán	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	09h30	Thứ Tư	13/05/2026	PM 3
26	MH110212901	Cơ ứng dụng	Khóa 27	C27CK	13h30	Thứ Tư	13/05/2026	A1.9
27	MH110100301	Kỹ thuật lập trình	Khóa 27	C27TH	13h30	Thứ Tư	13/05/2026	A1.9
28	MH110202801	Mạch điện	Khóa 27	C27DDT	13h30	Thứ Tư	13/05/2026	A1.9
29	MH110426201	Kỹ thuật xử lý ảnh và thiết kế đồ họa	Khóa 26	C26TM1, C26TM2	07h45	Thứ Năm	14/05/2026	PM 3
30	MH110214101	Lập trình CNC	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	07h45	Thứ Năm	14/05/2026	PM 3
31	MH110107701	Thiết kế đồ họa kỹ thuật AutoCAD 2D	Khóa 26	C26TK1, C26TK2	07h45	Thứ Năm	14/05/2026	PM 3
32	MH110429801	Thực hành kế toán doanh nghiệp sản xuất 2	Khóa 26	C26KT	07h45	Thứ Năm	14/05/2026	PM 3
33	MH110502801	Speaking 1	Khóa 27	C27TA	13h30	Thứ Năm	14/05/2026	A1.9
34	MH110423801	Vận tải và giao nhận hàng hóa	Khóa 26	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Năm	14/05/2026	A1.9
35	MH110423401	Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	Khóa 26	C26LG1, C26LG2	15h15	Thứ Năm	14/05/2026	A1.9
36	MH110502001	Teaching Methodology	Khóa 26	C26TA	15h15	Thứ Năm	14/05/2026	A1.9
37	MH110203801	Trang bị điện	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Sáu	15/05/2026	X.TBĐ
38	MH110203101	Điện tử cơ bản	Khóa 27	C27DDT	09h30	Thứ Sáu	15/05/2026	X.DCB
39	MH110213101	Nguội cơ bản	Khóa 27	C27CK	13h30	Thứ Sáu	15/05/2026	X.NGUOI
40	MH110107101	Thiết kế website	Khóa 27	C27TH	13h30	Thứ Sáu	15/05/2026	A2.12
41	MH110111101	Mỹ thuật cơ bản	Khóa 27	C27TK	15h15	Thứ Sáu	15/05/2026	A2.12